**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HƯỚNG DẪN ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG DẠY HỌC CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2019-2020**

**MÔN HÓA HỌC**

*(Kèm theo Công văn số 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)*

Hướng dẫn này dựa trên sách giáo khoa của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam. Căn cứ vào hướng dẫn, các cơ sở giáo dục trung học chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết bảo đảm cân đối giữa nội dung và thời gian thực hiện, phù hợp với tình hình thực tế.

**1. Lớp 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | 24. Tính chất của oxi.  25. Sự oxi hoá. Phản ứng hoá hợp. Ứng dụng của oxi.  26. Oxit.  27. Điều chế oxi-Phản ứng phân hủy. | Mục II.1.b. Với photpho  (bài 24) | Khuyến khích học sinh tự đọc |
| Cả 4 bài | Tích hợp thành một chủ đề: Oxi  Gợi ý một số nội dung dạy:  + Tính chất vật lý  + Tính chất hóa học đồng thời rút ra các khái niệm: sự oxi hóa, khái niệm oxit, oxit axit, oxit bazơ, tên gọi một số oxit thông dụng, phản ứng hóa hợp.  + Điều chế và ứng dụng (nêu nguyên tắc điều chế từ hợp chất giàu oxi, chỉ thực hiện 1 trong 2 thí nghiệm): rút ra khái niệm phản ứng phân hủy. |
| 2 | 28. Không khí. Sự cháy. | Mục II.1. Sự cháy;  Mục II. 2. Sự oxi hóa chậm | Khuyến khích học sinh tự đọc |

1

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 3 | 30. Bài thực hành 4. | Cả bài | Không dạy. |
| 4 | 31. Tính chất - Ứng dụng của hiđro.  33. Điều chế hiđro - Phản ứng thế.  34. Bài luyện tập 6 | Mục III. Ứng dụng (bài 31) | Khuyến khích học sinh tự đọc |
| Mục I.1.c. (bài 33) | Có thể dùng thí nghiệm mô phỏng. |
| Bài tập 4, 5, 6 (bài 34) | Khuyến khích học sinh tự làm |
| Cả 3 bài | Tích hợp thành một chủ đề: Hiđro |
| 5 | 35. Bài thực hành 5 | Cả bài | Không dạy |
| 6 | 36. Nước  39. Bài thực hành 6: Tính chất hóa học của nước | Mục III. Vai trò của nước trong đời sống và sản xuất. Chống ô nhiễm nguồn nước (bài 36) | Khuyến khích học sinh tự đọc |
| Thí nghiệm 1, 2 (bài 39) | Không thực hiện |
| Thí nghiệm 3 (bài 39) | Tích hợp khi dạy chủ đề nước và có thể sử dụng video thí  nghiệm. |
| Cả 2 bài | Tích hợp thành một chủ đề: Nước |
| 7 | 37. Axit – Bazơ - Muối | Cả bài | Không dạy |
| 8 | 38. Bài luyện tập 7 | Cả bài | Không dạy |
| 9 | 43. Pha chế dung dịch.  45. Bài thực hành 7: Pha chế dung dịch theo nồng độ | Mục I. 3. Thực hành 3 và Mục  I. 4. Thực hành 4 (bài 45) | Không thực hiện |
| Mục I. 1. Thực hành 1 và Mục  I. 2. Thực hành 2 (bài 45) | Tích hợp khi dạy bài pha chế dung dịch. |
| Cả 2 bài | Tích hợp thành một bài: Pha chế dung dịch. |

2

**2. Lớp 9**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | 33. Thực hành: Tính chất hóa  học của phi kim và hợp chất của chúng | Cả bài | Không dạy |
| 2 | 38. Axetilen | Cả bài | Khuyến khích học sinh tự đọc |
| 3 | 39. Benzen | Cả bài | Không dạy |
| 4 | 40. Dầu mỏ và khí thiên nhiên.  41. Nhiên liệu.  42. Luyện tập chương IV:  Hiđrocacbon- Nhiên liệu. | Mục III. Dầu mỏ và khí thiên nhiên ở Việt Nam (bài 40) | Khuyến khích học sinh tự đọc |
| Mục I. Kiến thức cần nhớ  (bài 42) | Không ôn tập các nội dung liên quan đến axetilen, benzen. |
| Mục II. Bài tập 1, 3 (bài 42) | Không làm |
| Cả 3 bài | Tích hợp thành một chủ đề: Dầu mỏ, khí thiên nhiên, nhiên liệu. |
| 5 | 43. Thực hành: Tính chất của hiđrocacbon | Cả bài | Không dạy |
| 6 | 49. Thực hành: Tính chất của rượu và axit | Cả bài | Không dạy |
| 7 | 55. Thực hành : Tính chất của  gluxit | Cả bài | Không dạy |
| 8 | 56. Ôn tập cuối năm | Phần I. Mục II. Bài tập: 1b,  2, 4 | Khuyến khích học sinh tự làm |

3

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
|  |  | Phần II. Mục I. Kiến thức cần nhớ | Không ôn tập các nội dung liên quan đến axetilen, benzen. |
| Phần II. Mục II. Bài tập 1a, 4,  5a, 7 | Không làm |

***Ghi chú:***

- Không đưa các bài tập nặng về tính toán, ít bản chất hóa học trong dạy học, thi, kiểm tra đánh giá.

- Các nội dung thí nghiệm khó, độc hại hoặc cần nhiều thời gian có thể sử dụng video thí nghiệm hoặc thí nghiệm mô phỏng.

- Đối với chủ đề tích hợp khi thiết kế cần: (i) Giảm thời lượng; (ii) Lựa chọn những nội dung cốt lõi; (iii) Sắp xếp thành mạch nội dung kiến thức logic.

4